

QUY TRÌNH MUA HÀNG & BÁO CÁO MUA HÀNG





NỘI DUNG



1. TỔNG QUAN PHÂN HỆ MUA HÀNG (1/3)

Phân hệ mua hàng giúp NPP quản lý việc mua hàng khi kho NPP thiếu hàng một cách hiệu quả hơn.

Ordering Goods to THFC





1. TỔNG QUAN PHÂN HỆ MUA HÀNG (2/3)

- Phân hệ mua hàng sử dụng 2 quy trình:
 - Quy trình đặt hàng
 - > Quy trình nhập hàng
- ❖ Quy trình thực hiện trên hệ thống: 4 bước

Bước 1

• Tạo đơn đặt hàng

Bước 2

• Gửi đơn đặt hàng

Bước 3

Xác nhận đơn đặt hàng

Bước 4

Nhập đơn nhập hàng

2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (1/8)

Bước 1: Tạo đơn đặt hàng

- Mục đích: Khi NPP có nhu cầu đặt hàng hoặc khi đã đến lịch đặt hàng theo kế hoạch của NCC.
- Quy trình đặt hàng sử dụng 2 cách đặt đơn
 - Auto RPO: Đơn đặt hàng tự động do hệ thống tự sinh dựa theo công thức tính của THFC đưa ra. Việc phát sinh đơn đặt hàng tự động này dựa theo lịch đặt của THFC.
 - Manual RPO: Đơn đặt hàng thủ công khi phát sinh yêu cầu đặt mua hàng mà chưa tới thời gian phát sinh auto RPO.



2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (2/8)

Công thức tính Auto RPO:

| No | CONTENT | DESCRIPTION | SHORTCUT |
|--|---|--|----------------------|
| 1 | Target (Chỉ tiêu) | Chỉ tiêu từng mặt hàng (trong tháng) | A |
| 2 | Working Days (Số ngày bán hàng) | Số ngày bán hàng trong tháng | В |
| 3 | Stock Keeping Days (Số ngày tồn kho tối thiểu) | VD: Hàng khô: 7 ngày / Hàng lạnh: 3 ngày | С |
| 4 | Avg Target Sales per day (Trung bình chỉ tiêu bán hàng) | = (Chỉ tiêu) / (Số ngày bán hàng) | D = A/B |
| 5 | Stock Norm (Tồn kho quy định NPP) | = [(Chỉ tiêu) / (Số ngày bán hàng)] * (Số ngày tồn kho tối thiểu) | E = D*C |
| 6 | Open Order to TH | Những đơn đặt hàng ở trạng thái Mở với lượng đặt – lượng giao Ví dụ : PO 100 T, đã giao 30T → Open PO = 70 | F |
| 7 | | Trung bình bán hàng trong $15 \text{ ngày} = [(SO+IN)-CM]/15$. Số $15 \text{ sẽ được tính từ ngày đặt hàng} - 1 \text{ ngày} - ngày chủ nhật.}$ | G |
| 8 | Circle (Số lần đặt hàng trong tuần) | | Н |
| 9 | Leadtime (Số ngày giao hàng) | VD: T2 đặt hàng, T5 phải giao hàng xong → Leadtime = 3 | I |
| 10 | Stock in Hand (Tồn kho hiện tại NPP) | Tồn của tất cả các warehouse – location hàng hỏng | J |
| Formulas to generate Proposed Purchase = (Stock Norm) + [(Circle) + (Lead Time)] * (Avg sales per Day in last 15 Days) - [(Stock In Hormulas to generate Proposed Purchase (Open Order to TH)] | | | - [(Stock In Hand) + |
| Ord | er/SKU: | = E - (J + F) + (H + I)*G | |

Chú ý: Công thức tính này sẽ bị ảnh hưởng ở 1 số thời điểm khi TH muốn phân bổ thêm 1 số mặt hàng cho NPP (PO/ Inventory Budget)

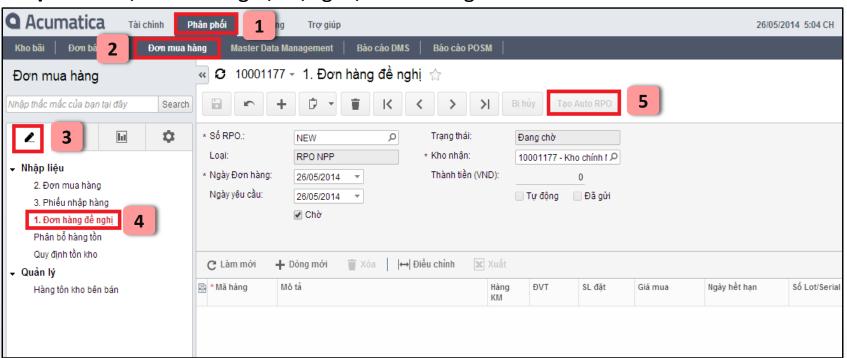
2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (3/8)

1. Đối với đơn đặt hàng tự động Auto RPO

Các bước thực hiện:

Khi đến lịch đặt hàng do THFC đặt ra, nếu NPP muốn đặt hàng sẽ vào màn hình : Phân Phối \rightarrow Đơn mua hàng \rightarrow \nearrow 1. Đơn hàng đề nghị \rightarrow Tạo Auto RPO

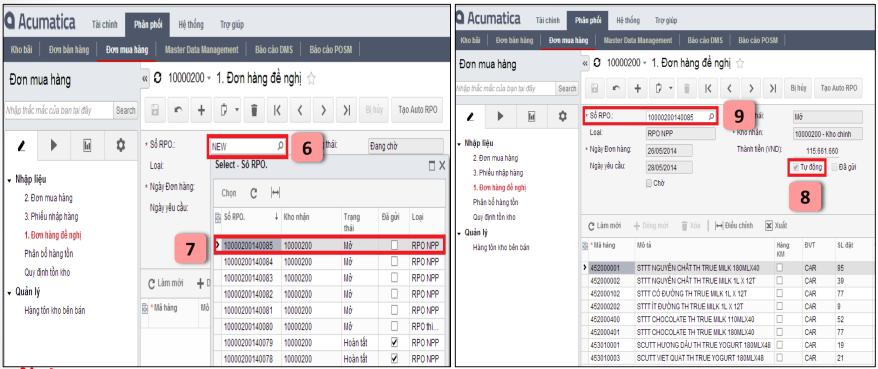
Mục đích: Tạo đơn hàng tự động dựa trên công thức tính TH đưa ra



Note: Khi đến ngày đặt hàng doTHFC đặt ra, nút Tạo Auto RPO mới sử dụng được

2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (4/8)

Cách xem lại Auto RPO mới được sinh ra



Note:

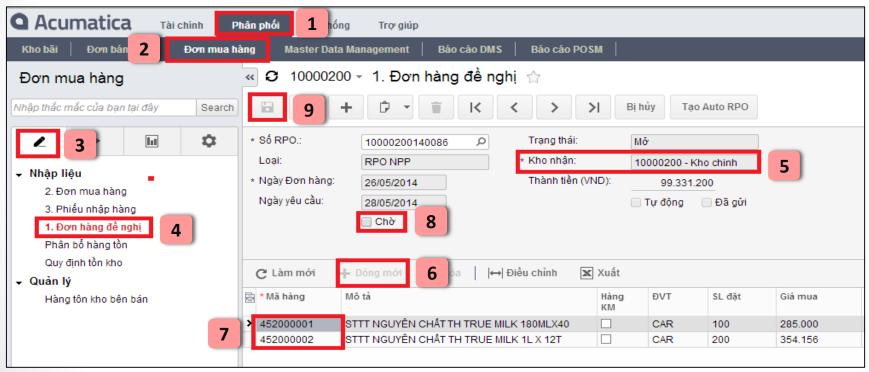
- Đơn hàng Auto RPO vừa tạo ra sẽ ở trạng thái "Mở".
- Những đơn hàng Auto RPO hệ thống tự sinh ra sẽ được đánh dấu √ vào ô Tự động.
- Số PRO được định dạng theo: Ví dụ 10000200140085: MãNPP_Năm lịch_số thứ tự hệ thống tự nhảy

2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (5/8)

2. Đối với đơn đặt hàng tạo bằng tay Manual RPO

Các bước thực hiện:

Phân Phối→Đơn mua hàng → ∠ →1.Đơn hàng đề nghị →Thêm dòng mới→ Chọn mã hàng cần đặt→ Bỏ Chờ → Save



Note: - Chú ý chọn "Kho nhận", nếu NPP có 2 kho thì chọn kho để khi chuyển hàng NCC sẽ chuyển hàng về kho này.

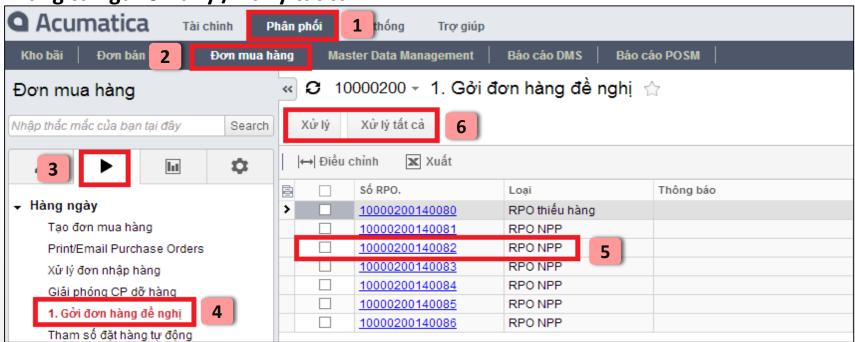
- Sau khi lưu đơn đặt hàng, RPO vừa tạo ra sẽ có trạng thái Mở và hệ thống sẽ sinh ra số RPO, kế toán ghi lại số PRO này để gửi mail cho phòng TNKD để TNKD duyệt đơn hàng đề nghị.

2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (6/8)

Bước 2: Gửi đơn hàng đề nghị

Mục đích: Gửi yêu cầu đặt hàng lên TH

Thao tác: Phân Phối→Đơn mua hàng → → Gửi đơn hàng đề nghị→ Chọn đơn hàng cần gửi→Xử lý / Xử lý tất cả



Note:

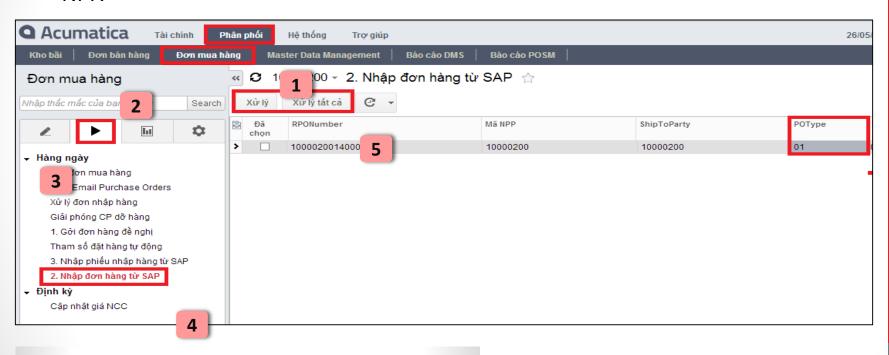
- Màn hình này hiển thị những đơn hàng chưa gửi lên TH, nếu đơn hàng đã gửi lên TH sẽ không xuất hiện ở màn hình này.
- Nếu là đơn đặt hàng của NPP thì loại là : PRO NPP
- Sau khi gửi đơn hàng đề nghị xong, kế toán tiến hành gửi mail cho TNKD kèm theo số PRO.

10

2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (7/8)

Bước 3: Xác nhận đơn đặt hàng

Mục đích: Sau khi TH nhận được yêu cầu đặt hàng sẽ tiến hành kiểm tra thông tin (sản phẩm, số lượng..) và chỉnh sửa (nếu có), sau đó gửi xác nhận đơn đặt hàng về NPP.



Note: Ý nghĩa các thông số PO Type

01: Đơn đề nghị mua hàng (Normal <u>Distributor)</u>

02: Đơn đề nghị mua hàng (DSD)

03: Đơn trả hàng

04: Đơn tổng bán hàng của DSD

05: Đơn đòi hàng trưng bày, khuyến mãi

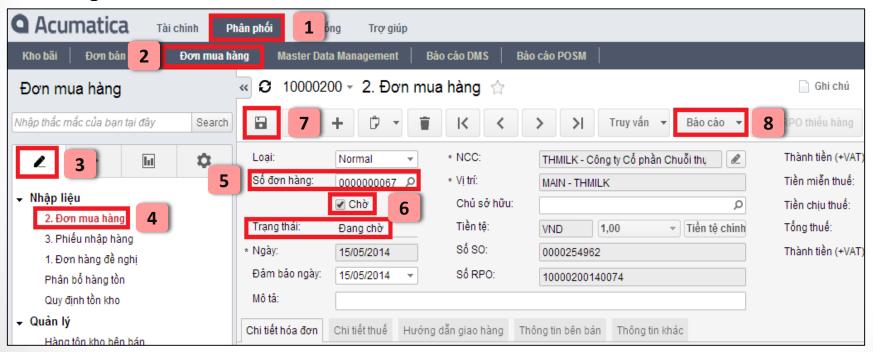
06: Đơn đặt hàng nhận 1 phần

2. QUY TRÌNH TẠO ĐƠN MUA HÀNG (8/8)

Bước 3: Xác nhận đơn đặt hàng

2. Xem thông tin đơn đặt hàng và in đơn.

Tiếp theo, NPP vào màn hình Phân Phối → ✓ → Đơn mua hàng → Chọn đơn hàng (Trang thái đang giữ) → bỏ "Chờ" (Trạng thái chuyển sang chờ in) → Báo cáo/In đơn mua hàng để xác nhận



Note:

- Trạng thái đơn hàng sẽ chuyển từ Chờ in -> Mở sau khi thực hiện thao tác In đơn mua hàng
- Sau bước này NPP tiến hành thanh toán tiền đơn hàng này với TH
- RPO sẽ chuyển trạng thái sang hoàn tất khi có PO Confirm gửi về

Bước 4: Nhập đơn nhập hàng

- Mục đích: Sau khi xác nhận NPP đã thanh toán đơn hàng. TH sẽ tiến hành xuất hàng giao cho NPP . NPP sẽ tiến hành nhập hàng vào hệ thống DMS
- Các bước thực hiện như sau:

Kiểm tra hàng hóa trên xe so với HĐĐ.

• Chọn đơn nhập hàng do TH gửi về và kiểm tra số lượng so với HĐĐ

Tiếp hành nhập hàng vào hệ thống.

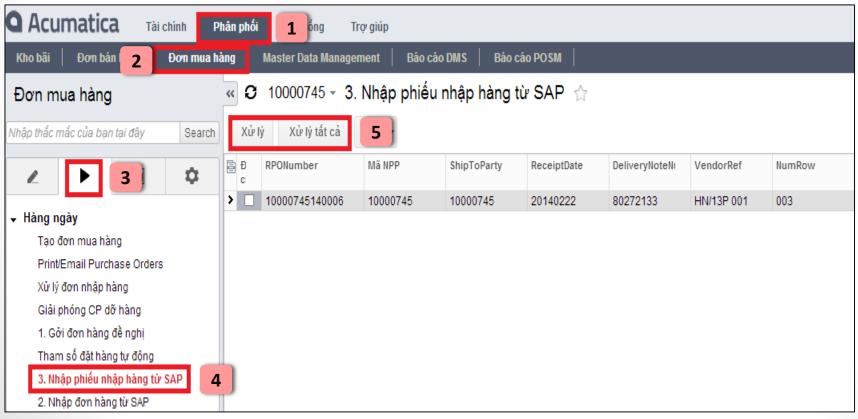
• Giải phóng hóa đơn.



❖ 1.Quy trình nhập hàng (1/2)

Sau khi xác nhận NPP đã thanh toán đơn hàng. TH sẽ gửi 1 phiếu xuất hàng (DO) cho NPP. NPP vào màn hình:

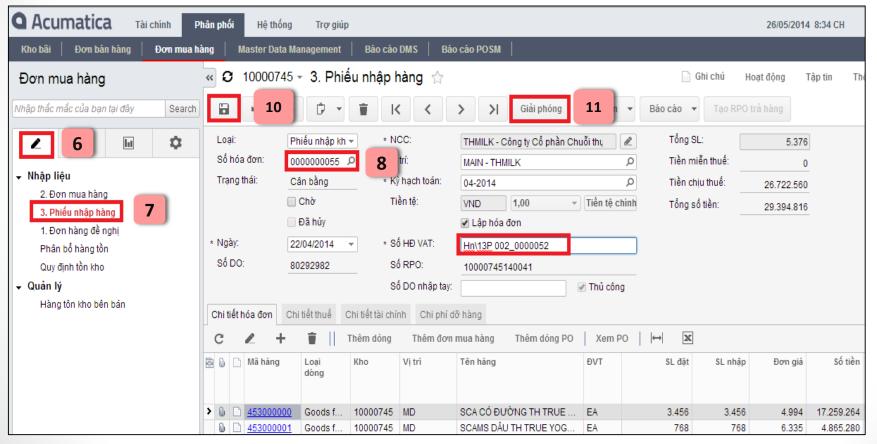
Phân Phối →Đơn mua hàng → ▶ → 3.Nhập đơn hàng từ SAP→ Chọn đơn hàng → Xử lý/xử lý tất cả





❖ 1.Quy trình nhập hàng (2/2)

Chọn ∠ →3.Phiếu nhập hàng → Chọn đơn nhập hàng (Trạng thái cân bằng) → So sánh số lượng hàng về giữa hóa đơn và hệ thống → Lưu → Giải phóng



Note: - Sau bước giải phóng, tồn kho của NPP trên hệ thống sẽ tăng lên theo đúng SL nhập

- Đối với những **mặt hàng khuyến mãi**, hệ thống sẽ hiển thị đơn giá = 0
- Chú ý kiểm tra đúng số LÔ khi nhập hàng

CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

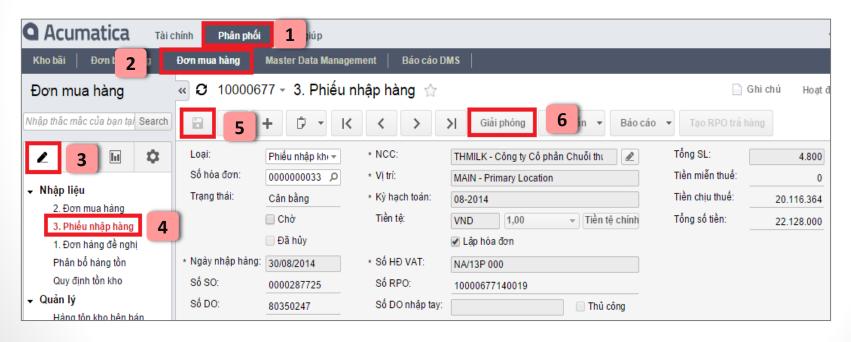
1. Hàng về kho thiếu so với đơn nhập hàng

2. Không nhận nguyên đơn nhập hàng (DO)

3. Hàng về phát hiện có số lượng bị hư hỏng



- * TH1: Hàng về kho thiếu so với đơn nhập hàng
- Tình huống: Khi số lượng hàng trên đơn nhập hàng nhiều hơn số lượng hàng thực tế về kho.
- > Các bước thực hiện:
 - Hoàn tất quy trình nhập hàng theo DO về trên hệ thống



Sau đó tiến hành nhập đơn bán hàng tay (IN) với số lượng chênh để cân kho NPP.

TH2: Không nhận nguyên đơn nhập hàng (DO)

Tình huống: Khi lô nhập hàng không đáp ứng các yêu cầu của NPP.

➤ Cách xử lý:

- Kế toán liên lạc TNKD, trình bày lý do Hủy DO
- Nếu TNKD cho phép hủy, kế toán sẽ liên lạc trung tâm hỗ trợ DMSpro để được hỗ trợ xóa DO đó đi



TH3: Hàng về phát hiện có số lượng bị hư hỏng

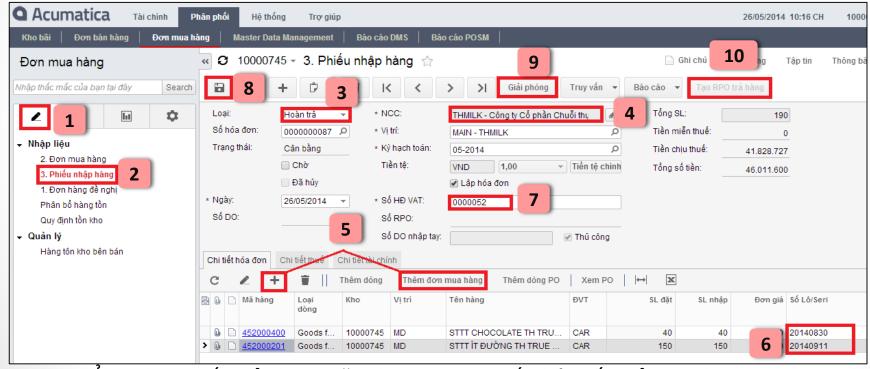
- > Tình huống: Khi nhập hàng có phát hiện bị hư hỏng
- > Cách xử lý:
 - Kế toán thông báo cho TNKD
 - Thực hiện nhập đúng theo đơn nhập hàng



Làm đơn trả hàng để trả lại số lượng hàng bị hỏng

4. QUY TRÌNH TRẢ HÀNG

- Mục đích: Khi có lượng hàng cần chuyển trả từ NPP về NCC, kế toán sẽ sử dụng chức năng này.
- > Có thể trả hàng theo đơn hàng hoặc từng mặt hàng muốn trả
- Các bước thực hiện: Chọr → 3. Phiếu Nhập hàng → Loại: Trả hàng → Chọn NCC → Thêm mặt hàng cần trả → Nhập số Lô/Seri → Nhập số hóa đơn NPP → Lưu → Giải phóng → Tạo RPO trả hàng.



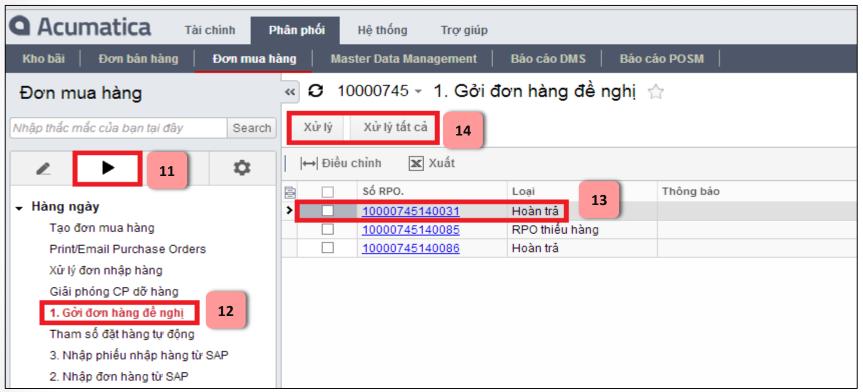
Chú ý: - Ở bước 5: nếu trả từng mặt hàng ta chọn dấu (+), nếu trả nguyên đơn ta chọn "Thêm đơn mua hàng"

-Ở bước **7**: Nhập số **Hóa đơn đỏ** do NPP xuất ra để kèm theo xe chở hàng trả về NCC.

4. QUY TRÌNH TRẢ HÀNG

Thao tác gửi RPO trả hàng:

Chọn ightharpoonup
ightharpoonup 1. Gửi đơn hàng đề nghị <math>
ightharpoonup Chọn đơn hàng (Loại: RPO hoàn trả) ightharpoonup Xử lý tất cả.



- Nếu không thực hiện thao tác này, TH sẽ không nhận được yêu cầu trả hàng cho NPP
- TNKD sẽ phải confirm RPO hoàn trả cho NPP
- Các bước còn lại giống như việc xác nhận đơn mua hàng và nhập đơn nhập hàng của RPO NPP.

5. BÁO CÁO MUA HÀNG

- Mục đích: Xem lại các báo cáo, số liệu liên quan đến mua hàng.
- Chú ý các loại báo cáo liên quan:
 - Báo cáo xuất nhập tồn chi tiết
 Báo cáo các đơn mua hàng/trả hàng
 Báo cáo bảng kê chi tiết hàng hóa mua vào
- Cách thực hiện: Vào Báo cáo chuẩn DMS-> Mua hàng



KHO



Q&A





